TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 913/2023/HS-PT
Ngày: 11/12/2023

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyển

Ông Trần Quang Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội: Ông Hoàng Minh Thành, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 917/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Khắc H phạm các tội "Giết người"; "Cướp tài sản"; do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Khắc H, sinh ngày: 05 tháng 9 năm 2005, tại Hòa Bình; Nơi cư trú: Tổ D, phường K, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc M, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị P, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tam giam từ ngày: 12/9/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh H đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H; Có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo (triệu tập thêm): Bà Bùi Thị P, sinh năm 1977 (mẹ đẻ của bị cáo); Địa chỉ: Tổ D, phường K, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Có mặt.

- Đại diện Đoàn Thanh niên phường K, TP H, tỉnh Hòa Bình (triệu tập thêm): Bà Phạm Hà A, phó Bí thư Đoàn phường; Vắng mặt

- Bị hại có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ D, phường K, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Có mặt.

Trong vụ án còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, bị cáo không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 06/9/2022, do ham chơi nên Nguyễn Khắc H bị bố mẹ nhốt ở nhà, đến khoảng 10 giờ ngày 12/9/2022 thì H mở được khoá cửa nhà, cầm theo 01 con dao dài 32,5cm và bỏ đi lên trên đồi Cột Cờ thuộc tổ D, phường K, thành phố H, tỉnh Hòa Bình để trốn bố mẹ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do đói và khát nước nên H đi bộ xuống suối nước thuộc khu vực tổ D, phường K để uống nước. Tại đây, H nhìn thấy bà Nguyễn Thị L (là hàng xóm gần nhà H) đang đi bộ một mình lên đồi. Lúc này, do không có tiền chi tiêu nên H nảy sinh ý định cướp tài sản của bà L, H đã dùng con dao mang theo chặt cành cây rồi dóc vỏ có góc cạnh còn nham nhở thành 01 đoạn gậy gỗ dài 85cm và vứt con dao xuống đất, sau đó cầm gậy gỗ đi đến bụi cây tre gần đó và ngồi đợi bà L đi từ trên đồi xuống.

Khoảng 30 phút sau, H thấy bà L đi bộ một mình từ trên đồi xuống, thì H cầm gậy gỗ trên tay phải áp sát từ phía sau, nhằm vào phần gáy của bà L đập một phát từ trên xuống dưới trúng vào gáy của bà L. Lúc này, bà L dùng hai tay ôm đầu, quay mặt lại đối diện H và kêu lên "ối giời ơi, cứu tôi với", H tiếp tục nhằm vào vùng đầu bà L vụt hai phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu bà L làm bà L ngã ngửa xuống đất. Bà L nhận ra người đánh mình là H thì nói "tao có làm gì mày đâu, sao mày đánh tao", bà L giơ hai tay lên ôm đầu, hai chân co lên sát bụng, thấy vậy, H tiếp tục dùng gậy đập liên tiếp 4-5 phát trúng vào vùng đầu và tay của bà L đến khi H thấy bà L nằm bất động dưới đất, hai chân duỗi ra, đầu chảy máu thì H dừng lại. Sau đó, H nhìn thấy 01 chiếc túi thổ cẩm đeo ở bụng bà L, H lấy tay phải giật mạnh cầm túi rồi cầm dao và gậy bỏ chạy lên đồi. Khi đi được khoảng 100m thì H vứt dao và gậy ở dọc đường, sau khi lên đến đồi Cột C thì H mở túi thổ cẩm ra kiểm tra thấy bên trong có số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc chìa khoá. Lúc này H cầm 200.000 đồng đi bộ về nhà, H giấu 200.000 đồng vừa cướp vào vở trong bàn học trong phòng ngủ tại nhà H, còn chiếc túi thổ cẩm và chìa khoá thì bỏ tại đồi Cột C1. Đối với bà L, sau khi tỉnh dậy bà L thấy ở đầu và tay trái chảy nhiều máu và bị mất túi thổ cẩm đeo ở bụng nên đã đi về nhà mình

(cách vị trí bị đánh khoảng 100m) gọi điện thoại cho chị Vũ Thị H1 (chị chồng bà L) đến đưa bà L đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh H.

Đến 17 giờ cùng ngày, chị H1 đã đi đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Sau đó, Nguyễn Khắc H đã bị Cơ quan Công an bắt khẩn cấp về hành vi trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 196/TgT ngày 28/9/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh H kết luận: *"*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 23% (Hai mươi ba phần trăm)".

Tại Kết luận định giá tài sản số 294/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự: 01 chiếc túi vải trị giá 10.000đ.

Về vật chứng trong vụ án: *C*ơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H tiến hành thu giữ: số tiền 200.000 đồng; 01 gậy gỗ dài 85cm; 01 con dao dài 32,5cm; 01 mảnh vải cũ; 01 chiếc lá; 01 cục đá. Toàn bộ số vật chứng trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hoà Bình để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS-P2 ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Khắc Hiếu về tội Giết người và tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HSST ngày 19/7/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã:

1. Về tội danh, hình phạt:

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội "Giết người" và tội "Cướp tài sản".

1.2.Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 123; Điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57; Điều 90; 91; Điều 101; Khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Giết người".

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 02 (hai) năm tù về tội "Cướp tài sản".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Khắc H phải chấp hành hình phạt tù chung của hai tội là 06 (sáu) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585; 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Khắc H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị L tổng số tiền là: 64.727.800đ (Sáu tư triệu, bảy trăm hai bảy nghìn tám trăm đồng) được trừ đi số tiền đã bồi thường là 38.692.000đ, còn phải bồi thường số tiền 26.035.800đ (Hai mươi sáu triệu không trăm ba mươi lăm nghìn tám trăm đồng).

Bị cáo Nguyễn Khắc H phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền 26.035.800 đồng cho bị hại bằng tài sản của mình. Nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu người phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Ngoài ra. Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/8/2023, bị hại bà Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà L vẫn giữ nguyên kháng cáo, giữ nguyên lời khai tại cấp sơ thẩm và lời trình bày trong đơn kháng cáo, đề nghị tăng bồi thường tăng hình phạt đối với bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo giữ nguyên lời trình bày tại cơ quan điều tra, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, đồng thời trình bày không có điều kiện để bồi thường thêm. Đề nghị giữ nguyên hình phạt và tiền bồi thường. Đại diện hợp pháp cho bị cáo đề nghị bồi thường thêm 10 triệu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật và đơn kháng cáo của ngừoi bị hại là hợp lệ trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Khắc H về tội "Giết người" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 123 và "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, tình tiết tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng; phần hình phạt đã phù hợp. Tuy nhiên mức bồi thường áp dụng đối với Nguyễn Khắc H có phần chưa tương xứng. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của ngừoi bị hại để tăng bồi thường đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của người bị hại sửa Bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho ngừoi bị hại 10 triệu đồng theo đề nghị của người đại diện hợp pháp của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị hại trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét kháng cáo của ngừoi bị hại:

Ngừoi bị hại kháng cáo toàn bộ bản án nhưng chủ yếu là tăng hình phạt và tăng mức bồi thường.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ thu thập được. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Giết người theo điểm g khoản 1 Điều 123; tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ thái độ khái báo của bị cáo, hoàn cảnh gia đình, độ tuổi để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; 91; Điều 101 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tuy nhiên, hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, thực hiện hành vi quyết liệt chỉ đến khi người bị hại nằm gục, tưởng người bị hại chết rồi, bị cáo mới bỏ đi. Người

bị hại bị thương tật, còn lại di chứng ảnh hưởng đến lao động sinh hoạt trong cuộc sống. Người bị hại có hoàn cảnh neo đơn, do đó cần tăng mức hình phạt tăng mức bồi thường với bị cáo theo như đề nghị của người bị hại. Tăng mức hình phạt đối với tội giết người với bị cáo thêm 1 năm tù. Tăng mức bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại 34 tháng lương cơ sở là 61.200.000 đ giữ nguyên các khoản bồi thường khác là 28.727.800đ. Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 89.927.800đ. Sau khi trừ đi khoản gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo là 38.692.000đ. Tổng cộng bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại là 51.235.800đ.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, người bị hại là người già nên không phải nộp án phí.

Bị cáo phải nộp án phí dân sự theo mức bồi thường bị cáo phải chịu.

[6] Những phần khác của bản án sơ thẩm như tội danh, hình phạt với tội cướp tài sản, trả lại vật chứng… đã phù hợp nên được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a, b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Sửa Bản án sơ hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HSST ngày 19/7/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Hòa Bình, như sau:

1.1 Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 123; Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57; Điều 90; 91; Điều 101; Khoản 3 Điều 102 (đối với tội Giết người); Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội "Giết người" và tội "Cướp tài sản".

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Giết người"; 02 (hai) năm tù về tội "Cướp tài sản".

Tổng hợp hình phạt: buộc bị cáo Nguyễn Khắc H phải chấp hành hình phạt tù chung của hai tội là 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/9/2022.

1.2 Về trách nhiêm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585; 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Khắc H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị L tổng số tiền là: 89.927.800đ (Tám mươi chín triệu, chín trăm hai bảy nghìn tám trăm đồng) được trừ đi số tiền đã bồi thường là 38.692.000đ, còn phải bồi thường số tiền 51.235.800đ (Năm mươi mốt triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn tám trăm đồng).

Bị cáo Nguyễn Khắc H phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền 51.235.800đ đồng cho bị hại bằng tài sản của mình. Nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu người phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

1.3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*Trả lại cho bà Nguyễn Thị L:*01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt đề chữ: "Tiền ngân hàng N1 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Nguyễn Khắc H, sinh năm 2005, trú tại tổ D, phường K, thành phố H". Trên mép dán có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H. (dấu mờ nhòe không rõ nét).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói giấy màu nâu được dán kín. Trên bề mặt được dán 01 (một) dải giấy màu trắng đề chữ: "Vật chứng vụ án Nguyễn Khắc H phạm Tội Giết người, Cướp tài sản gồm: Các mẫu có ký hiệu M1, M2, M3 và 01 con dao và 01 chiếc gậy gỗ" cùng 02 (hai) dải giấy màu trắng có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H.

(Vật chứng có Theo biên bản giao nhận vật chứng số:35/BB-GNVC ngày 07/6/2023, giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh H và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hòa Bình).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Khắc H phải chịu 2.561.790 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi mốt nghìn bẩy trăm chín mươi đồng) án phí dân sự.

Về án phí hình sự: Ngươi bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo (qua TTG);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA, P.HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tiến